TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1326**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 09 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1247/2026/TLST-HNGĐ ngày 07/09/2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Hoàng Tú A**, sinh năm 1998; CCCD số 001198028214; cư trú tại: Số D, ngách F Khu V, TDP A M, phường P, Thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Cơ T**, sinh năm 1994; CCCD số 001094000753; cư trú tại: I phố T, phường H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 19/03/2022 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận H (nay là phường H),Thành phố Hà Nội; đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống; hai bên cũng đã cố gắng khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Nay, chị Tú A và anh T xác nhận vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm và không có khả năng đoàn tụ nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Trường M, sinh năm 2022. Sau khi ly hôn, chị

Nguyễn Hoàng Tú A sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T thống nhất thỏa thuận do chị Nguyễn Hoàng Tú A chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

- Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Trường M, sinh năm 2022. Sau khi ly hôn: giao con chung cho chị Tú A trực tiếp nuôi dưỡng;

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Việc giao nuôi con và thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

- Anh Nguyễn Cơ T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Nguyễn Hoàng Tú A; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

1.4. Về công nợ chung: Chị Nguyễn Hoàng Tú A và anh Nguyễn Cơ T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hoàng Tú A chịu cả

300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Tú A đã nộp số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 0004865 ngày 28 tháng 08 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 18/09/2026.

Nơi nhận **:**
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3, TP. Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 3, TP. Hà Nội;
- UBND phường Hai Bà Trưng (Lê Đại Hành cũ): GCNKH số 19 ngày 19/03/2022;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà